

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LỘC
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày 20 - 09 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phú và bà Cái Diệu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 05/9/2019, đối với bị cáo:

Võ Văn U, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 27 tháng 01 năm 1977 tại thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Cái Thị L và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/8/2018 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Hữu H, sinh năm 1969; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn A, huyện T, tỉnh Quảng Trị (Văn bản ủy quyền ngày 04/01/2019), có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
+ Chị Cái Thị L, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.
+ Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Lê Văn T1, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/5/2018, Võ Văn U đi đến khu vực bãi khai thác cát, sạn ở suối M thuộc tổ dân phố X, thị trấn P, huyện Phú Lộc thì thấy chị Cái Thị L (vợ của U) và vợ chồng anh Phạm Hữu H, chị Nguyễn Thị X đang khai thác cát, sạn. U nghĩ anh H đã khai thác tại khu vực mà mình chiếm giữ trước đó nên nói với anh H “Tại sao ông khai thác cát sạn tại bãi của tôi”, anh H trả lời “Tôi khai thác cát sạn dưới khe”, nên hai bên cãi nhau. Lúc này, có anh Lê Văn T1 thấy nên can ngăn hai bên. Sau đó anh H chuẩn bị về thì U cầm một cái xẻng đi theo anh H, khi cách anh H khoảng 1,5 m, U dùng hai tay cầm cán xẻng đánh trúng vào cánh tay phải của anh H gây thương tích, anh H được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đại học Y dược Huế đến ngày 11/5/2018 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 174-18/TgT ngày 13/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Hữu H là 12%.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã tạm giữ 02 cái xẻng, 01 cái của bị cáo Võ Văn U có chiều dài 1,89 m, 01 cái của anh Phạm Hữu H có chiều dài 1,65 m (bao gồm cả cán và lưỡi).

Về dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và bị hại không thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa, sau khi hội đồng xét xử hòa giải, các bên đã thỏa thuận bị cáo Võ Văn U bồi thường cho anh Phạm Hữu H với tổng số tiền là 85.458.317đ, cụ thể, tiền chi phí điều trị 15.978.317đ, tiền thu nhập thực tế bị mất 52.800.000đ, tiền bù đắp tổn thất tinh thần 16.680.000đ. Bị cáo Võ Văn U đã bồi thường cho bị hại số tiền 13.978.317đ, số tiền còn lại chưa bồi thường là 71.480.000đ.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 28/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố Võ Văn U về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy đối với một cái xẻng là hung khí bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại.

Bị cáo Võ Văn U khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn U đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho anh Phạm Hữu H như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/5/2018, tại khu vực bãi cát sạn suối M ở Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, do mâu thuẫn trong việc khai thác cát sạn, bị cáo Võ Văn U đã có hành vi sử dụng một cái xẻng đánh mạnh một cái vào cánh tay phải của anh Phạm Văn H. Hậu quả, anh Phạm Văn H bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Với hành vi và hậu quả như trên, bị cáo Võ Văn U đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”. Tuy nhiên, do bị cáo Võ Văn U đã dùng xẻng là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh H nên đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Do vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc đã truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng:

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Tại phiên tòa bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chưa lần nào vi phạm pháp luật.

[6] Căn cứ vào tính chất lỗi, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, nguyên nhân, điều kiện phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh Phạm Văn H; gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù, tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo đã gây ra cho bị hại. Tuy nhiên, chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa, bởi lẽ: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được với nhau về các khoản bồi thường với số tiền 85.458.317đ bao gồm: Chi phí điều trị 15.978.317đ, thu nhập thực tế bị mất 52.800.000đ và tiền bù đắp tổn thất tinh thần 16.680.000đ. Bị cáo Võ Văn U đã bồi thường cho bị hại 13.978.317đ, số tiền còn lại chưa bồi thường là 71.480.000đ. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên cần được công nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Ngày 21/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã ra Quyết định xử lý số 09/QĐ, trả lại 01 cái xẻng có chiều dài 1,65 m cho bị hại Phạm Hữu H (vì không liên quan đến hành vi phạm tội). Đối với 01 cái xẻng có chiều dài 1,89 m của bị cáo Võ Văn U là hung khí bị cáo đã sử dụng để gây thương tích đối với bị hại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Văn U phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn U 02 (hai) năm tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (28/8/2018).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự. Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Võ Văn U, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại như sau:

Bị cáo Võ Văn U bồi thường cho bị hại số tiền 85.458.317đ. Bị cáo đã bồi thường 13.978.317đ, số tiền chưa bồi thường 71.480.000đ. Tuyên buộc bị cáo Võ Văn U phải tiếp tục bồi thường cho anh Phạm Hữu H số tiền 71.480.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc thực

hiện không đầy đủ nghĩa vụ nói trên thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu, tiêu hủy một cái xẻng có tổng chiều dài của cán và lưỡi là 1,89m, phần cán làm bằng tre gồm có 06 đốt, lưỡi xẻng bằng sắt dài 42,5cm rộng 23,5cm có bắm sơn màu xanh (xẻng đã qua sử dụng).

(Các vật chứng này có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2018, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Bị cáo Võ Văn U phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 4.273.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Công an huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Bị cáo, bị hại;
- Hồ sơ thi hành án hình sự;
- Hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Sang